

Số: 12/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2020

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Tư vấn Trường Sơn

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Trường Sơn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Trường Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/01/2018;

- Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ - ĐHĐCĐ ngày 16/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Tư vấn Trường Sơn.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Trường Sơn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được công bố thông tin theo quy định, bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc.
2. Báo cáo kiểm toán độc lập.
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:
  - 3.1. Bảng cân đối kế toán;
  - 3.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
  - 3.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
  - 3.4. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trong đó: Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

**1. Báo cáo tài chính rút gọn**

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

TT	Chi tiêu	Số đầu năm (01/01/2019)	Số cuối năm (31/12/2019)
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>129.057.228.705</b>	<b>105.803.679.008</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.833.619.691	9.388.791.941
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	92.600.107.340	47.651.381.903
3	Hàng tồn kho	34.508.279.647	48.763.505.164
4	Tài sản ngắn hạn khác	115.222.027	0
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>6.079.417.892</b>	<b>4.051.795.793</b>
1	Tài sản cố định	2.949.123.348	1.218.575.381



TT	Chi tiêu	Số đầu năm (01/01/2019)	Số cuối năm (31/12/2019)
2	Tài sản dài hạn khác	3.130.294.544	2.833.220.412
	<b>Tổng cộng tài sản(= I + II)</b>	<b>135.136.646.597</b>	<b>109.855.474.801</b>
<b>III</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>105.161.646.597</b>	<b>80.357.731.691</b>
1	Nợ ngắn hạn	105.161.646.597	80.357.731.691
<b>IV</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>29.975.000.000</b>	<b>29.497.743.110</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	27.250.000.000	27.250.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.725.000.000	2.207.743.110
3	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	40.000.000
	<b>Tổng cộng nguồn vốn(= III + IV)</b>	<b>135.136.646.597</b>	<b>109.855.474.801</b>

## 2. Kết quả hoạt động kinh doanh

TT	Chi tiêu	Thực hiện (từ 01/01/2019 đến 31/12/2019)	Ghi chú
1	Doanh thu thuần	81.843.500.106	
2	Giá vốn hàng bán	63.157.854.909	
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	18.685.645.197	
4	Doanh thu hoạt động tài chính	16.278.705	
5	Chi phí tài chính	1.489.632.858	
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.383.063.617	
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	2.829.227.427	
8	Thu nhập khác	38.972.000	
9	Chi phí khác	102.666.189	
10	Lợi nhuận khác	- 63.694.189	
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.765.533.238	
12	Chi phí thuế TNDN hiện hành	557.790.128	
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.207.743.110	
14	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	810	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**TƯ VẤN**  
**TRƯỜNG SƠN**

**Lê Văn Quân**



## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Trường Sơn (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019.

### CÔNG TY

Công ty Cổ phần Tư vấn Trường Sơn (tiền thân là Công ty TNHH MTV Tư vấn và Khảo sát Thiết kế Xây dựng) được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH MTV số 0100735720 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06 tháng 08 năm 1993. Ngày 01 tháng 03 năm 2018, Công ty hoàn tất việc chuyển đổi hình thức sở hữu từ vốn từ Doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty Cổ phần, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0100735720 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Trụ sở chính của Công ty tại: Số 25 Ngõ 66, Đường Kim Giang, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Lê Văn Quân	Chủ tịch	
Ông: Trần Chí Dũng	Thành viên	
Ông: Nguyễn Hồng Trung	Thành viên	
Ông: Nguyễn Văn Trường	Thành viên	
Ông: Nguyễn Hữu Minh	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 16 tháng 04 năm 2019)
Ông: Nguyễn Ngọc Thùy	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 16 tháng 04 năm 2019)

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Trần Chí Dũng	Giám đốc	
Ông: Nguyễn Hồng Trung	Phó Giám đốc	
Ông: Nguyễn Văn Trường	Phó Giám đốc	
Ông: Trần Vũ Tuyên	Phó Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 15 tháng 08 năm 2019)

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Ông: Nguyễn Văn Long	Trưởng ban	
Ông: Nguyễn Mạnh Chính	Thành viên	
Ông: Nguyễn Thanh Bình	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 16 tháng 04 năm 2019)
Bà: Nguyễn Thị Ngân	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 16 tháng 04 năm 2019)

### KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

### CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

**Công ty Cổ phần Tư vấn Trường Sơn**

Số 25 Ngõ 66, Đường Kim Giang, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

---

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban Quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc ✓



**Trần Chí Dũng**

Giám đốc

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2020

Số: 310320.029/BCTC.KT7

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Tư vấn Trường Sơn**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Trường Sơn được lập ngày 30 tháng 03 năm 2020, từ trang 06 đến trang 27, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

- Chúng tôi không tham gia chứng kiến kiểm kê Hàng tồn kho và Công cụ dụng cụ tại thời điểm 31/12/2019. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính chính xác và tính đầy đủ của khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang trình bày tại Chi tiêu "Hàng tồn kho" (Mã số 140) và Chi tiêu "Chi phí trả trước dài hạn" (Mã số 261) trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019.
- Đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán chúng tôi vẫn chưa nhận được đầy đủ xác nhận số dư của các khoản phải thu của khách hàng, trả trước cho người bán, người mua trả tiền trước, phải trả người bán. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này cũng như dự phòng nợ phải thu khó đòi hay không.

- Tại ngày 31/12/2019, Công ty đang theo dõi một số hạng mục chi phí trên khoản mục Chi phí trả trước dài hạn với tổng số tiền là 1.990.398.018 đồng. Chúng tôi không được cung cấp đầy đủ bằng chứng để đánh giá tính phù hợp của các khoản mục chi phí trên. Do đó chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không (Chi tiết tại Thuyết minh 11[i]).

### **Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn Trường Sơn tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



**Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC**

**Cát Thị Hà**

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số: 0725-2018-002-1

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2020

**Nguyễn Ngọc Lâm**

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số: 1427-2018-002-1



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
			VND	VND
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>105.803.679.008</b>	<b>129.057.228.705</b>
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	9.388.791.941	1.833.619.691
111	1. Tiền		9.388.791.941	1.833.619.691
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		47.651.381.903	92.600.107.340
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	04	42.011.864.410	85.681.292.805
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	05	2.968.580.044	1.682.494.964
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	06	2.670.937.449	5.236.319.571
140	III. Hàng tồn kho	08	48.763.505.164	34.508.279.647
141	1. Hàng tồn kho		48.763.505.164	34.508.279.647
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		-	115.222.027
152	1. Thuế GTGT được khấu trừ		-	115.222.027
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>4.051.795.793</b>	<b>6.079.417.892</b>
220	I. Tài sản cố định		1.218.575.381	2.949.123.348
221	1. Tài sản cố định hữu hình	09	1.218.575.381	2.949.123.348
222	- Nguyên giá		17.229.881.158	17.229.881.158
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(16.011.305.777)	(14.280.757.810)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	-	-
228	- Nguyên giá		229.200.000	229.200.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(229.200.000)	(229.200.000)
260	II. Tài sản dài hạn khác		2.833.220.412	3.130.294.544
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	2.833.220.412	3.130.294.544
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>109.855.474.801</b>	<b>135.136.646.597</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019  
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
			VND	VND
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>80.357.731.691</b>	<b>105.161.646.597</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>80.357.731.691</b>	<b>105.161.646.597</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	14.255.129.455	15.326.142.325
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	19.969.140.704	10.924.065.035
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	3.259.055.660	1.809.050.624
314	4. Phải trả người lao động		10.108.940.074	15.044.987.527
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	1.449.726.023	1.519.290.680
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	17	16.398.190.061	33.693.358.803
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	12	14.599.284.200	26.333.430.689
322	8. Quỹ khen thưởng phúc lợi		318.265.514	511.320.914
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>29.497.743.110</b>	<b>29.975.000.000</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	18	<b>29.457.743.110</b>	<b>29.975.000.000</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		27.250.000.000	27.250.000.000
411a	<i>Cổ đông phổ thông có quyền biểu quyết</i>		27.250.000.000	27.250.000.000
421	2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		2.207.743.110	2.725.000.000
421b	<i>LNST chưa phân phối năm nay</i>		2.207.743.110	2.725.000.000
430	<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		<b>40.000.000</b>	-
431	1. Nguồn kinh phí		40.000.000	-
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>109.855.474.801</b>	<b>135.136.646.597</b>

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2020

Người lập biểu



Trần Thị Thoa

Kế toán trưởng



Nguyễn Hữu Minh

Giám đốc



Trần Chí Dũng



## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2019

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Kỳ trước	
			Năm 2019 VND	Từ 01/03/2018 đến 31/12/2018 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19	81.843.500.106	78.219.132.604
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		81.843.500.106	78.219.132.604
11	4. Giá vốn hàng bán	20	63.157.854.909	62.670.459.132
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		18.685.645.197	15.548.673.472
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	16.278.705	6.977.464
22	7. Chi phí tài chính	22	1.489.632.858	1.314.193.285
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		1.489.632.858	1.314.193.285
25	8. Chi phí bán hàng		-	-
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	14.383.063.617	11.632.125.704
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		2.829.227.427	2.609.331.947
31	11. Thu nhập khác	24	38.972.000	1.181.326.561
32	12. Chi phí khác	25	102.666.189	267.526.806
40	13. Lợi nhuận khác		(63.694.189)	913.799.755
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		2.765.533.238	3.523.131.702
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	26	557.790.128	758.131.702
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		2.207.743.110	2.765.000.000
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27	810	1.015

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2020

Người lập biểu



Trần Thị Thoa

Kế toán trưởng



Nguyễn Hữu Minh

Giám đốc



Trần Chí Dũng

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2019  
(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Kỳ trước	
			Năm 2019	Từ 01/03/2018 đến 31/12/2018
			VND	VND
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		138.387.582.061	24.604.314.876
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(51.749.634.056)	(20.598.010.986)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(25.367.589.775)	(12.011.321.646)
04	4. Tiền lãi vay đã trả		(1.559.197.515)	(1.244.628.628)
05	5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(800.424.739)	(680.333.262)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		5.558.215.177	478.734.483
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(42.537.673.619)	(11.263.303.461)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>21.931.277.534</b>	<b>(20.714.548.624)</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
27	1. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		16.278.705	6.977.464
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>16.278.705</b>	<b>6.977.464</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
33	1. Tiền thu từ đi vay		37.250.000.000	36.676.727.200
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(48.984.146.489)	(26.973.711.059)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(2.658.237.500)	-
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>(14.392.383.989)</b>	<b>9.703.016.141</b>
50	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>7.555.172.250</b>	<b>(11.004.555.019)</b>
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		<u>1.833.619.691</u>	<u>12.838.174.710</u>
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	<u>9.388.791.941</u>	<u>1.833.619.691</u>

Người lập biểu

Trần Thị Thoa

Kế toán trưởng

Nguyễn Hữu Minh

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2020

Giám đốc



Trần Chí Dũng